

Đội ngũ văn nghệ sĩ Khmer vùng Nam bộ - đội điệu trăn trở

THẠCH ĐỜ NI

(Chi hội VHNT các DTTS tỉnh Bạc Liêu)

1. Dẫn nhập

Đồng bằng Nam bộ là một vùng đất trù phú, nổi tiếng là vùng “đất lành chim đậu”, thời xa xưa đã có lớp lớp người đến định cư, tìm kế sinh nhai trên vùng đất này, họ mang theo những giá trị văn hóa của các tộc người đã kết tinh và lắng tụ lại nơi đây. Trải qua nhiều biến cố thăng trầm của lịch sử, biết bao nhiêu mồ hôi, xương máu của các thế hệ cha ông đã đổ xuống, nhưng đất và người vùng đồng bằng Nam bộ đã hình thành nên sắc màu văn hóa riêng của tộc người đã dày công vun đắp. Sắc thái văn hóa đó đã hình thành cùng những con người chân chất, thật thà, mộc mạc, giản dị nhưng tràn đầy nhiệt huyết, giàu tình cảm, nhiều sự khoan dung, có cách ứng xử hòa mình cùng thiên nhiên mang tính cộng đồng cao. Với những sắc màu văn hóa được hình thành đó nó thể hiện những nét riêng, đó là văn hóa cổ truyền các dân tộc thiểu số, nổi bật nhất là văn học nghệ thuật (VHNT) được hình thành từ cư dân lúa nước, hình thành từ những phum sóc của người Khmer đã được khắc ghi trên bản đồ văn hóa Việt Nam.

Nhưng với sức mạnh bào mòn của thời

gian, sự tác động trực tiếp của cuộc sống trong thời kỳ hội nhập, có rất nhiều loại hình văn hóa truyền thống của các dân tộc trên địa bàn rộng lớn đang đứng trước thách thức có nguy cơ bị mai một rất lớn trong đó có văn hóa Khmer. Trong phạm vi của bài viết này, tôi chỉ xin đề cập đến những nỗi niềm trăn trở về đội ngũ văn nghệ sĩ người Khmer trong vùng Nam bộ.

2.Thực trạng

Những văn nghệ sĩ tên tuổi:

Chúng ta không phủ nhận một điều, những văn nghệ sĩ Khmer thời 4x, 5x vẫn thầm lặng, bền bỉ, dù khó khăn nhưng vẫn kiên trì, vững chãi nỗ lực “giữ gìn hồn cốt dân tộc”, tận tâm, tận sức, canh cánh bên lòng tìm giải pháp nhằm bảo tồn và phát huy các giá trị VHNT vốn là phần tinh túy nhất của văn hóa. Họ chính là “cánh chim đầu đàn” của nền sáng tác văn học dân tộc Khmer cả vùng Nam bộ, văn nghệ sĩ trong thời kỳ này mà chúng ta có thể biết đến như: Đào Chuông (Kiên Giang); Sang Sét, Thạch Chân, Thái Chợt, Dem Som Bô (Trà Vinh); Ngô Kị, Châu Ôn, Maha Lý Sê (Sóc Trăng); Châu Phát (Bạc Liêu)...

Những văn nghệ sĩ của thời kỳ 4x, 5x

đó đã đóng góp công sức của mình rất lớn trong việc giữ gìn và phát huy giá trị VHNT Khmer trong thời gian qua, họ đã mang làn gió mới của nghệ thuật cách mạng đến với đồng bào Khmer trong vùng, đã thay đổi hoàn toàn cách hưởng thụ văn hóa của đồng bào Khmer Tây Nam bộ. Đặc điểm quan trọng nhất của văn nghệ sĩ Khmer thời kỳ này là họ rất thành thạo và chuyên nghiệp trong sáng tác, am hiểu các thể loại VHNT Khmer một cách mượt mà, mỗi văn nghệ sĩ đều có khả năng sáng tác thành thạo từ 2 đến 3 thể loại VHNT trở lên như: Nghệ sĩ Uu tú Sang Sết (Trà Vinh), làm thơ, nghiên cứu, sân khấu, âm nhạc, múa, điện ảnh...; Đào Chuông (Kiên Giang), làm thơ, viết văn, nghiên cứu, sân khấu, lý luận phê bình, dịch thuật...; Châu Ôn (Sóc Trăng), nghiên cứu, làm thơ, viết văn, viết báo...; Châu Phát (Bạc Liêu), viết văn, nghiên cứu, sân khấu, viết báo... Như vậy, văn nghệ sĩ thời kỳ này hình như hoạt động bao trùm lên các thể loại VHNT Khmer, đã có một thời tạo được tiếng vang trong đồng bào dân tộc, gây được sự chú ý và mến mộ của đồng bào người Khmer nơi đây.

Tuy nhiên, những tác phẩm của họ vẫn còn là âm bản, chưa được in ấn phát hành, phổ biến để được đến tay người đọc. Cho đến thời điểm này, đầu sách VHNT Khmer trong cả vùng chỉ đếm chưa đủ đầu ngón tay, có một số văn nghệ sĩ được xem là cây cổ thụ trong ngành VHNT Khmer nhưng chưa in được một đầu sách để đời nào. Lý do thì có rất

nhiều nhưng chủ yếu vẫn là kinh tế, vì họ không có tiền túi bỏ ra để in ấn, những cơ sở pháp lý chưa tháo gỡ, chưa có cơ chế phù hợp để họ có thể thực hiện những ước mơ của đời mình. Nói đến VHNT Khmer thì nó là cả một quá trình và một chuỗi liên kết, người Khmer có ngôn ngữ chữ viết riêng, có một nền văn học cổ xưa phong phú, đa dạng nên VHNT của họ cũng cần được thể hiện bằng ngôn ngữ chữ viết riêng đó. Có như vậy mới có thể xâm nhập, quan sát, thể hiện, lột tả được các tính cách, tâm lý, tình cảm, của từng nhân vật trong tác phẩm, qua đó người ta sẽ tìm thấy cái hay để học hỏi, cái xấu để phê phán. Cũng qua đó nó thể hiện cái thiện, cái đẹp, tính thẩm mỹ và tính nhân văn sâu sắc của tộc người, cùng với phong cách sống mang sắc thái của cư dân lúa nước đến với người đọc, với tâm hồn nhân ái của con người trên vùng đồng bằng rộng lớn bao la. Do đó, các nhà xuất bản hiếm khi thẩm định được nội dung tác phẩm mà họ cần in ấn phát hành do chưa có cơ chế thích hợp, nên nó chỉ là sản phẩm của cá nhân không được phổ biến trong xã hội, những tác giả đó đang dần trở thành truyền nhân "âm thầm cống hiến, lặng lẽ ra đi".

3.Đại ngũ kế thừa

Phải nói văn nghệ sĩ Khmer thời 7x, 8x có điều kiện nhiều hơn so với văn nghệ sĩ thời 4x, 5x vì đất nước được độc lập tự do, nên được học hành, nghiên cứu nhiều hơn. Tuy vậy về kiến thức, lòng đam mê sáng tạo và yêu thích VHNT của họ lại không bằng các văn nghệ sĩ thời kỳ

trước, vì họ sinh ra trong thời kỳ đất nước mở cửa hội nhập, cơ hội mở ra rất nhiều nên họ có quyền lựa chọn nhiều hơn, nhưng tiếc thay, nền VHNT của dân tộc là con đường mà họ ít chọn nhất. Trên văn đàn toàn quốc hiện nay, tên tuổi của văn nghệ sĩ Khmer thời 7x, 8x hình như vắng lặng một cách đáng báo động, những người có ý định nối tiếp truyền thống VHNT của đàn anh đi trước thì lại thiếu vốn sống, thiếu các điều kiện cần và đủ để sáng tạo ra tác phẩm tầm cỡ, con đường làm nên tên tuổi của một tác giả. Thực trạng VHNT Khmer hiện nay đang đứng trước nguy cơ và thách thức đó là: "Người biết chữ không biết viết – Người biết viết không biết chữ".

Như chúng ta đã biết, VHNT là bộ phận tinh túy nhất của văn hóa, vñht được lưu truyền bằng hình thức dân gian và chữ viết thông qua các tác phẩm sáng tác và được phổ biến rộng rãi đến người đọc. Hiện nay, sách vở lưu trữ tại các ngôi chùa Khmer trong vùng là kho tàng VHNT của đồng bào dân tộc Khmer hình như còn nguyên vẹn chưa được khám phá, khai thác để truyền bá đến mọi người. Nguyên nhân rất đơn giản chính là do "người biết chữ không biết viết và người biết viết thì không biết chữ", nói như thế thì ta thấy nghịch lý nhưng thực ra nó lại là một thực tế. Trong thời kỳ hội nhập quốc tế sâu rộng của đất nước như hiện nay, ngôn ngữ tiếng Việt là phương tiện giao tiếp và hoạt động hành chính của toàn xã hội rộng khắp, nó là trung tâm cho tất cả hoạt động của kinh tế xã

hội. Vì lẽ đó, nếu ta muốn VHNT Khmer được phổ biến rộng rãi thi ta phải sáng tác bằng tiếng Việt là tất yếu, từ đó này sinh ra vấn đề:

a. Người biết chữ không biết viết

"Người biết chữ không biết viết" là vì họ chỉ biết chữ Khmer nhưng không giỏi chữ phổ thông, nên họ không thể khai thác những gì có trong kho tàng vñht Khmer để chuyển thành tác phẩm phục vụ xã hội bằng tiếng phổ thông. Mặt khác, văn nghệ sĩ Khmer họ nghiên cứu, sáng tác bằng chính ngôn ngữ của dân tộc mình, có những bài nghiên cứu sắc sảo, có tác phẩm văn học đi vào lòng người, nhưng những tác phẩm của họ chỉ luẩn quẩn trong đồng bào dân tộc. Họ là những con người ưu tú của đồng bào dân tộc, khai thác ra những sản phẩm có giá trị về tinh thần, nhưng họ không có chìa khóa mở ra để đưa VHNT đó đến với các dân tộc anh em khác trong nước. Nói cách khác là họ không biết viết thành thạo bằng tiếng Việt, hoặc không thể thể hiện tác phẩm VHNT của mình bằng tiếng Việt để đưa hồn VHNT của dân tộc mình vào trong các tác phẩm không phải là tiếng mẹ đẻ cho người đọc hiểu được những ý nghĩa thực thụ. Từ đó, tác phẩm của họ không bay xa được.

b. Người biết viết không biết chữ

"Còn người biết viết lại không biết chữ" họ là người chỉ biết chữ phổ thông nhưng không giỏi chữ Khmer để có thể chuyển thể hoặc sáng tạo viết lên những tác phẩm cần có cho xã hội. Có một số Văn nghệ sĩ Khmer họ có trình độ cao,

biết cách thể hiện tác phẩm VHNT một cách tài tình và thậm chí có một số tác phẩm của họ có tầm cõi quốc gia, có chỗ đứng trên văn đàng toàn quốc. Nhưng nó lại là tác phẩm viết bằng tiếng Việt không có dấu vết hay dáng vóc của hồn cốt VHNT dân tộc mình, vì họ không biết chữ Khmer, họ không có cách tiếp cận thích hợp, không cảm nhận được đầy đủ về giá trị VHNT dân tộc, nên họ tìm một con đường riêng dành cho bản thân họ.

Từ hai yếu tố đó, văn nghệ sĩ Khmer luôn rơi vào tình trạng có sản phẩm không có thị trường, có thị trường thì lại không có được sản phẩm, cả hai vấn đề trên là thực trạng tồn tại thực tế trong người Khmer.

I.Các giải pháp

Từ thực trạng trên, tôi xin nêu lên một số giải pháp cụ thể nhằm phát huy và bảo tồn nền VHNT Khmer Nam bộ trong thời gian tới như sau:

1.Tạo điều kiện cần thiết và có cơ chế thích hợp cho văn nghệ sĩ tiền bối in ấn, phát hành tác phẩm VHNT của mình như một tài liệu quý làm vốn cho văn nghệ sĩ kế thừa học hỏi, nghiên cứu và rút kinh nghiệm qua việc tài trợ in ấn sách và tác phẩm VHNT.

2.Mở các lớp tập huấn nâng cao chuyên sâu về nghiệp vụ sáng tác cho văn nghệ Khmer, mời các nghệ sĩ lão thành truyền đạt lại những kinh nghiệm, kiến thức về vốn sống cho văn nghệ sĩ thế hệ kế cận.

3.Tạo điều kiện tốt nhất để văn nghệ sĩ Khmer được tham gia vào các hoạt động VHNT của địa phương và trung ương.

4.Có chính sách, có cơ chế đặc thù

mang tính đột phá hấp dẫn để thu hút các văn nghệ sĩ là người Khmer.

II.Thay cho lời kết

Văn học nghệ thuật còn, là văn hóa còn, văn hóa còn, là dân tộc còn.

Trong thời kỳ toàn cầu hóa hội nhập, các quốc gia trên thế giới đang nỗ lực bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa của dân tộc, xem đó như một phương thức thể hiện “bản lĩnh văn hóa của dân tộc mình” đối với thế giới. Với sự cố gắng bằng cả tâm huyết vì sự nghiệp VHNT của dân tộc, văn nghệ sĩ người Khmer đã và đang đóng góp phần nào định hình được ý thức bảo tồn và phát huy các giá trị VHNT của dân tộc mình trong thời kỳ mới. Tuy nhiên, VHNT Khmer nó mang một nét riêng, đặc thù, có sức đề kháng yếu ớt trước trào lưu hội nhập của đất nước, VHNT đó cần có sự quan tâm châm bồi, dung dưỡng, nâng niu và có chính sách dãi ngộ cụ thể thì mới có thể tồn tại được trong môi trường khắc nghiệt như hiện nay. Song, đồng bào dân tộc Khmer đang cần lắm những chủ trương, chính sách, những chế độ dãi ngộ và cơ chế đặc thù đối với văn nghệ sĩ người Khmer, sự quan tâm đúng mực để các văn nghệ sĩ có tâm huyết và trách nhiệm với nghề nghiệp, tạo ra những tác phẩm có giá trị nghệ thuật và giữ lại vốn quý trong nền VHNT Khmer ở Nam bộ. Chỉ có như thế, VHNT Khmer không còn sợ bị thất truyền, mai một, con cháu đời sau sẽ biết, sẽ đọc và được thưởng thức những tác phẩm VHNT đặc sắc bằng chính ngôn ngữ chữ viết của dân tộc mình. □